

- Về kiểm tra kiểm soát các hoạt động tài chính: Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính từng quý và cả năm của Công ty, báo cáo kiểm toán, báo kết quả hoạt động SXKD năm 2014 của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông. Qua đó có các báo cáo của BKS hàng quý và năm.

Qua một năm hoạt động theo chức năng nhiệm vụ được quy định trong Điều lệ, BKS đã hoàn thành nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông giao, góp phần cùng HĐQT và bộ máy điều hành Công ty thực hiện theo những chỉ tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua.

II. KẾT QUẢ KIỂM SOÁT, KIỂM TRA VÀ GIÁM SÁT CỦA BKS

1. Về kết quả hoạt động SXKD năm 2014

Chúng tôi thống nhất các số liệu về kết quả hoạt động SXKD năm 2014 của HĐQT Công ty trình trước Đại hội, cụ thể:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2014			Ghi chú
		Kế hoạch	Thực hiện	Tỷ lệ	
1	Vốn điều lệ (tỷ đồng)	492,202	492,202	100%	
2	Giá trị SXKD (tỷ đồng)	3.374	4.042	120%	
3	Doanh thu (tỷ đồng)	3.067	3.763	123%	
4	Lợi nhuận trước thuế (tỷ đồng)	20,26	22,37	110%	
5	Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	20,26	22,37	110%	
6	Sản lượng sản xuất (tấn)				
	+ Phôi	240.000	261.902	109%	
	+ Thép	210.000	268.613	128%	
7	Sản lượng tiêu thụ (tấn)				
	+ Phôi	25.000	15.774	63%	
	+ Thép	210.000	276.055	131%	
8	Tiền lương CBCNV (đồng/người/tháng)	6.025.556	7.318.958	121%	

Tổng quan chung về kinh tế Việt Nam trong năm 2014 bước đầu đã có những dấu hiệu chuyển biến tích cực, tuy nhiên mức độ phục hồi còn chưa mạnh, thể hiện ở tăng trưởng GDP ước đạt 5,93%. Thị trường bất động sản bắt đầu khởi sắc từ cuối năm 2013 và thực sự phát huy hiệu quả khi các chính sách kích cầu BĐS được nới lỏng, lãi suất cho vay cho các lĩnh vực ưu tiên giảm. Những tác động tích cực của thị trường bất động sản và khởi sắc của kinh tế trong nước đã cho kết quả của một năm 2014 với mức tăng trưởng khá: sản xuất tăng 11%, tiêu thụ tăng 13% so với năm 2013.

Trong năm 2014, nhiều nhân tố tác động làm tăng chi phí sản xuất và vận chuyển của cả ngành thép như tăng giá điện, quy định về kiểm soát tải trọng xe... tuy nhiên chúng kiến xu hướng giảm giá liên tiếp của các loại nguyên nhiên vật liệu để sản xuất thép trên toàn thế giới, trong đó quặng sắt là một trong những loại giảm giá nhiều nhất trong năm, sau đó đến than cốc, HRC, CRC, thép phế, xăng dầu... cũng liên tục giảm giá, các nhà sản xuất đã chạy đua sản lượng cuối năm và bị cuốn vào cuộc đua giảm giá dẫn đến kết quả sản xuất kinh doanh cả năm của hầu hết các doanh nghiệp đều bị ảnh hưởng và kết thúc năm với sản lượng đạt và vượt nhưng lợi nhuận không được như mong đợi.

Trước những biến động tăng giảm qua từng quý và phù hợp với thông lệ hằng năm, Công ty CP Thép Việt Ý có những bước đi vô cùng thận trọng, quyết tâm giữ lại từng khoản lợi nhuận kiếm được của mỗi quý để gộp lại là một kết quả khả quan vào cuối năm với con số lợi nhuận đạt 110% so với kế hoạch đề ra.

Năm 2014 là một năm ghi nhận nhiều kỳ tích tại Công ty CP Thép Việt Ý khi mà sau 2 năm liên tiếp thua lỗ, thì năm nay hoạt động sản xuất kinh doanh tuy không cao nhưng đã có hiệu quả và có lãi, đặc biệt sản lượng sản xuất và tiêu thụ cũng ghi nhận những con số kỷ lục qua hơn 10 năm sản xuất và có mặt trên thị trường: tổng sản lượng thép sản xuất đạt 268.613 tấn, và tiêu thụ đã đạt tới con số 276.055 tấn đạt 131% kế hoạch năm. Do công tác tiêu thụ thép tăng và vượt sản lượng khá nên nhu cầu phối phục vụ cũng tăng theo dẫn đến việc tiêu thụ phối ra ngoài thị trường không đạt kế hoạch, song doanh thu vẫn vượt kế hoạch, đạt 3.763 tỷ đồng (123% kế hoạch năm).

Trong công tác bán hàng và thu vốn, Công ty luôn tìm kiếm và phát triển thêm hệ thống các nhà phân phối, song không phát sinh thêm bất kỳ khoản nợ khó đòi nào, công tác bán hàng phát triển đều ở cả 3 đơn vị trên cả thị trường nội bộ và bên ngoài.

Trong năm 2014, BKS không phát hiện trường hợp bất thường nào trong hoạt động SXKD của Công ty. Tất cả các hoạt động này đều tuân thủ đúng Luật doanh nghiệp, Điều lệ và các quy định nội bộ Công ty.

2. Về công tác kế toán và tình hình tài chính của Công ty

- Công ty tuân thủ đầy đủ yêu cầu của các chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập các báo cáo tài chính đầy đủ hàng quý, đảm bảo tính chính xác, trung thực, hợp pháp.
- BKS đồng ý cơ bản với các đánh giá về hoạt động tài chính trong các báo cáo của Công ty và tổ chức kiểm toán. Báo cáo đảm bảo tính hợp pháp theo chế độ kế toán và luật pháp hiện hành, chỉ tiêu trong báo cáo về số học đảm bảo tính chính xác hợp lệ.
- BKS phân tích một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính:

2.1. Tóm tắt tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2014

+ Tổng tài sản:	2.269.223.652.744 đồng
+ Tài sản ngắn hạn:	1.395.099.219.370 đồng
+ Tài sản dài hạn:	874.124.433.374 đồng
+ Nguồn vốn:	2.269.223.652.744 đồng
+ Nợ phải trả:	1.615.389.002.590 đồng
+ Nguồn vốn chủ sở hữu:	653.834.650.154 đồng

2.2. Phân tích một số chỉ tiêu trong Báo cáo tài chính

2.2.1) Nhóm chỉ tiêu thanh toán:

Khả năng thanh toán tổng quát =	$\frac{\text{Tổng tài sản}}{\text{Tổng nợ}}$	$\frac{2.269.223.652.744}{1.615.389.002.590}$	= 1,40
Khả năng thanh toán hiện hành (Hệ số nợ) =	$\frac{\text{TS ngắn hạn}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}}$	$\frac{1.395.099.219.370}{1.530.248.182.625}$	= 0,91
Khả năng thanh toán nhanh (ngay) =	$\frac{\text{TS ngắn hạn - Hàng tồn kho}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}}$	$\frac{555.065.912.764}{1.530.248.182.625}$	= 0,36
Khả năng thanh toán tức thời =	$\frac{\text{Vốn bằng tiền}}{\text{Tổng nợ ngắn hạn}}$	$\frac{128.624.328.196}{1.530.248.182.625}$	= 0,08
Tỷ trọng nợ phải trả/ Tổng TS (Chỉ số nợ) =	$\frac{\text{Tổng nợ phải trả}}{\text{Tổng tài sản}}$	$\frac{1.615.389.002.590}{2.269.223.652.744}$	= 0,71

Các chỉ tiêu tài chính vẫn duy trì tốt, mọi chỉ số đều chứng tỏ VIS vẫn giành được sự tín nhiệm đối với các Ngân hàng, đối tác:

TT	Các chỉ số	Năm 2013	Năm 2014
1	Khả năng thanh toán tổng quát	1,3	1,40
2	Khả năng thanh toán hiện hành (hệ số nợ)	0,91	0,91
3	Khả năng thanh toán ngay	0,400	0,36
4	Khả năng thanh toán tức thời	0,200	0,08
5	Tỷ trọng nợ phải trả/ Tổng tài sản (Chỉ số nợ)	0,754	0,71

2.2.2. Khả năng quản lý vốn

- Số vòng quay: 2,53 vòng.
- Số vòng luân chuyển hàng hóa: 4,06 vòng

Các chỉ tiêu trên cho thấy việc sử dụng vốn có hiệu quả

2.2.3. Chỉ tiêu lợi nhuận

Lợi nhuận biên (ROS) =	$\frac{\text{Lãi ròng NI}}{\text{Tổng doanh thu}}$	$\frac{22.376.527.864}{3.840.173.234.776}$	= 0,58%
------------------------	--	--	---------

Tỷ suất thu hồi tài sản (ROA)	=	$\frac{\text{Lãi ròng NI}}{\text{Tổng tài sản bình quân}}$	=	$\frac{22.376.527.864}{2.419.000.725.535}$	=	0,93%
Tỷ suất thu hồi vốn CSH (ROE)	=	$\frac{\text{Lãi ròng NI}}{\text{Vốn CSH bình quân}}$	=	$\frac{22.376.527.864}{642.646.386.222}$	=	3,48%
Lợi nhuận /Vốn điều lệ	=	$\frac{\text{Lãi ròng NI}}{\text{Vốn điều lệ BQ}}$	=	$\frac{22.376.527.864}{492.202.620.000}$	=	4,55%

3. Về công tác quản trị, điều hành

BKS nhận định HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong năm vừa qua đã hoàn thành tốt trách nhiệm điều hành của mình trong khuôn khổ của pháp lý hiện hành, cụ thể:

- HĐQT đã tổ chức triển khai thực hiện toàn bộ các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông kịp thời và nhạy bén. BKS không thấy có bất kỳ điều gì bất thường trong hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý trong Công ty.
- HĐQT và Ban Tổng giám đốc có những dự báo và quyết định khá thận trọng song rất sáng suốt và hiệu quả; tập trung vào công tác quản trị rủi ro, giảm tối đa chi phí quản lý và sản xuất, đặc biệt nắm bắt tốt các cơ hội để quyết tâm đạt lợi nhuận, vực Công ty dậy sau 2 năm lở liên tiếp.
- Các nghị quyết của HĐQT ban hành đúng với chức năng và quyền hạn của HĐQT và có nội dung phù hợp với chủ trương và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Tổng số Nghị quyết/ quyết định của HĐQT là 189, trong đó có 122 Nghị quyết/ quyết định mua phế; 14 nghị/ quyết định mua gang sắt xốp; 16 nghị quyết/ quyết định mua bán phôi; 01 nghị quyết bổ nhiệm Tổng giám đốc Công ty, 01 nghị quyết/ quyết định bổ nhiệm Giám đốc chi nhánh Hải Phòng, và 35 nghị quyết/ quyết định và các văn bản liên quan đến các hoạt động của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Công tác đầu tư máy cắt và ép phế được triển khai hết sức cẩn trọng, nghiên cứu chi tiết đến công nghệ và thực trạng hoạt động tại Nhà máy phôi thép để đảm bảo công tác đầu tư thực sự có hiệu quả.
- Công tác ký kết và thực hiện hợp đồng kinh tế được đảm bảo theo đúng pháp luật và các quy định hiện hành của Nhà nước, Điều lệ tổ chức hoạt động và quy chế quản lý hợp đồng kinh doanh thương mại của Công ty. Không để xảy ra các sai phạm trong công tác đàm phán thương thảo và thực hiện hợp đồng kinh tế.
- Công ty quản lý và hạch toán kế toán tuân thủ theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam, hệ thống kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành của Nhà nước. Kế hoạch tài chính, kế hoạch giá thành đã được lập gắn liền với kế hoạch sản xuất kinh doanh và bám sát với tình hình thực tế, đảm bảo cho công việc tổ chức và điều hành sản xuất

kinh doanh đạt hiệu quả. Thực hiện nghiêm chỉnh quy chế quản lý tài chính của Tổng công ty Sông Đà.

- Chủ động được nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư do đã tạo dựng được uy tín đối với các tổ chức tín dụng. Các khoản vay được Công ty sử dụng đúng mục đích, hợp lý và hiệu quả sử dụng vốn vay tối ưu nhất. Các khoản nợ của Công ty được trả đúng hạn và trước hạn, kiểm soát tốt nợ quá hạn. Sau 2 năm liền tiếp, Công ty vẫn gây dựng được uy tín đối với bạn hàng/ đối tác và duy trì hệ số khả năng thanh toán tốt, hệ số nợ tương đối hợp lý.
- Công tác phối hợp hoạt động giữa BKS và HĐQT: Các cuộc họp HĐQT, BKS đều được mời tham dự và tham gia ý kiến đóng góp xây dựng công tác tổ chức quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh và chiến lược, kế hoạch phát triển Công ty.

4. Kết luận và kiến nghị

- BKS nhất trí với báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2014.
- BKS nhất trí với kế hoạch và các giải pháp tổ chức thực hiện kế hoạch SXKD của công ty trong năm 2015.
- BKS đề nghị HĐQT Công ty tiếp tục rà soát, chỉnh sửa bổ sung một số quy chế quản lý nội bộ trong Công ty cho phù hợp với quy định của Pháp luật và mô hình tái cấu trúc của Công ty để hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh được Đại Hội đồng cổ đông thông qua.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA BKS NĂM 2015

- Ban kiểm soát tổ chức kiểm tra 4 lần/năm các báo cáo tài chính hàng quý, thường xuyên tổ chức kiểm tra tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, việc chấp hành Điều lệ tổ chức hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các phòng ban chức năng trong Công ty.
- Xem xét quản lý của kiểm toán viên độc lập và ý kiến phản hồi của Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên các hoạt động của Công ty thông qua các quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.

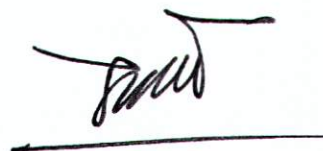
Trên đây là báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả SXKD và hoạt động của BKS năm 2014 và kế hoạch hoạt động năm 2015.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận :

- Đại hội đồng cổ đông
- HĐQT
- Ban Kiểm soát (lưu)

T/M BAN KIỂM SOÁT



Nguyễn Văn Phúc